

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH, PHÁT TRIỂN, VAI TRÒ CỦA TỈNH LÝ HÀ TĨNH ĐỐI VỚI TỈNH HÀ TĨNH TỪ NĂM 1831 ĐẾN NĂM 2019

Mai Thị Thanh Nga¹, Nguyễn Thị Nga², *

¹Khoa Lịch sử, Trường Sư phạm, Trường Đại học Vinh, Việt Nam

²Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hà Tĩnh, Việt Nam

ARTICLE INFORMATION TÓM TẮT

Journal: Vinh University

Journal of Science

ISSN: 1859-2228

Volume: 52

Issue: 3B

***Correspondence:**

nguyennga10111989@gmail.com

Received: 05 September 2023

Accepted: 12 September 2023

Published: 20 September 2023

Citation:

Mai Thị Thanh Nga, Nguyễn Thị Nga (2023). Quá trình hình thành, phát triển, vai trò của tỉnh lý Hà Tĩnh đối với tỉnh Hà Tĩnh từ năm 1831 đến năm 2019.

Vinh Uni. J. Sci.

Vol. 52 (3B), pp. 57-68

doi: 10.56824/vujs.2023B099

OPEN ACCESS

Copyright © 2023. This is an Open Access article distributed under the terms of the [Creative Commons Attribution License](#) (CC BY NC), which permits non-commercially to share (copy and redistribute the material in any medium) or adapt (remix, transform, and build upon the material), provided the original work is properly cited.

Cùng với việc thành lập tỉnh Hà Tĩnh năm 1831, không gian tỉnh lý Hà Tĩnh từng bước được hình thành. Trải qua nhiều biến động lịch sử, tỉnh lý Hà Tĩnh có nhiều thay đổi từ chức năng, không gian địa lý đến cơ sở hạ tầng, quy mô dân số, tốc độ phát triển kinh tế - xã hội. Bài viết tập trung phục dựng sự biến động không gian đô thị Hà Tĩnh từ năm 1831 đến năm 2019, qua đó chỉ ra vai trò của tỉnh lý Hà Tĩnh đối với tỉnh Hà Tĩnh trên các phương diện khác nhau.

Từ khóa: Đô thị; thị xã; thành phố; tỉnh lý; Hà Tĩnh.

1. Đặt vấn đề

Sự hình thành, phát triển của đô thị Hà Tĩnh từ năm 1831 đến năm 2019 có nhiều thay đổi cả về không gian đô thị, kiến trúc, dân cư, chức năng, vị thế... Trong đó, đáng chú ý là những thay đổi về không gian đô thị Hà Tĩnh trong những giai đoạn lịch sử cụ thể, phản ánh những thăng trầm trên bước đường hình thành, phát triển của đô thị Hà Tĩnh gần 2 thế kỷ qua. Mặc dù đã có một số nghiên cứu đề cập đến quá trình hình thành, phát triển của đô thị Hà Tĩnh nói chung và không gian đô thị nói riêng, tuy nhiên chưa nghiên cứu hoàn chỉnh và có hệ thống. Vì vậy, bài viết tập trung phục dựng sự biến động không gian đô thị Hà Tĩnh qua các giai đoạn lịch sử từ năm 1831 đến năm 2019 nhằm chỉ ra vai trò của tỉnh lý Hà Tĩnh đối với tỉnh Hà Tĩnh trên các khía cạnh kinh tế, văn hoá, xã hội...

2. Nội dung

2.1. Quá trình phát triển của tỉnh lý Hà Tĩnh từ năm 1831 đến năm 2019

2.1.1. Giai đoạn từ năm 1831 đến năm 18843

Thực hiện cuộc cải cách hành chính trong cả nước (1830-1832), năm Minh Mệnh thứ 12 (1831), nhà vua phê chuẩn cho bỏ trấn, chia đặt các tỉnh, lấy hai phủ Hà Hoa, Đức Thọ gồm sáu huyện Thạch Hà, Kỳ Hoa, Hương Sơn, Thiên Lộc, Nghi Xuân, La Sơn lập tỉnh mới đặt tên là Hà Tĩnh. Từ đó

hình thành Tỉnh lỵ Hà Tĩnh. Tỉnh đường mới được khởi công xây đắp. “Khi ấy tỉnh lỵ đóng tại xã Đại Nài, phủ Thạch Hà. Đầu tiên đắp bằng đất, về sau mới xây bằng đá, chu vi 267 trượng, sâu 4 thước, có 2 cửa thành” (Trần Kính, 1938, tr. 22). Đến tháng Sáu năm Quý Tỵ (1833), thành Hà Tĩnh xây dựng xong, nhà vua ban thưởng cho những người tham gia, từ quan phụ trách cho đến dân phu. Được xây dựng tại xã Trung Tiết (nay thuộc phường Tân Giang, thành phố Hà Tĩnh), thành Hà Tĩnh có ý nghĩa quan trọng trong việc củng cố bộ máy chính quyền dưới triều vua Minh Mệnh.

Năm Canh Tuất, niên hiệu Tự Đức thứ 3 (1850), Tổng đốc Nghệ An là Nguyễn Đăng Giai đã tâu xin và được triều đình chấp thuận đổi tỉnh Hà Tĩnh thành đạo để rút bớt quan lại, thu gọn bộ máy, phù hợp với điều kiện tỉnh nhỏ, việc ít. Tháng Sáu năm Quý Sửu, niên hiệu Tự Đức thứ 6 (1853), triều đình quyết định chuyển phủ Đức Thọ về tỉnh Nghệ An, lấy phủ Hà Thanh lập đạo Hà Tĩnh, trực thuộc tỉnh Nghệ An, kiêm lý hai huyện Thạch Hà, Cẩm Xuyên (bỏ Tri huyện) và thống hạt huyện Kỳ Anh. Đạo thành dời về thôn Nài Thị, xã Đại Nài. Tỉnh thành ở xã Trung Tiết bị bỏ, các đàn miếu đều bị giảm, chỉ dời trường học của đạo và theo lời xin của các thân sĩ, giữ lại Văn Miếu để thờ Nho thánh.

Từ năm 1875, tỉnh thành Hà Tĩnh lại dời về thành cũ ở Trung Tiết. Đến năm Tân Ty, niên hiệu Tự Đức thứ 34 (1881), triều đình cho đóng góp gạch đá để xây thành Hà Tĩnh. Vật liệu xây dựng được phân bổ theo dân đinh từng làng, từng xã; ở những nơi xa xôi, để lo đủ vật liệu xây thành, hương chức và dân đinh rất vất vả. Cũng như nhiều địa phương khác, Thành Hà Tĩnh được xây theo kiến trúc Vô - băng, có mặt phẳng và gấp khúc theo hình chữ V, thuận tiện cho việc triển khai tác chiến trong phòng thủ và phản công khi có chiến sự. Thành có “chu vi 366 trượng, 5 thước, 6 tấc, cao 8 thước, xung quanh thành có đào hào rộng 5 trượng, sâu 4 thước và có 4 cửa thành” (Trần Kính, 1938, tr. 22).

2.1.2. Giai đoạn từ năm 1885 đến năm 1945

Từ năm 1885, cùng với việc đem quân chiếm đóng toàn bộ tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh, quân đội của thực dân Pháp và triều đình Huế đã biến đô thị Hà Tĩnh thành nơi tập trung quân để dập tắt phong trào Cần Vương chống Pháp đang lan rộng khắp địa bàn Hà Tĩnh và hầu khắp các tỉnh Bắc Trung Bộ. Trong không gian đô thị Hà Tĩnh, người Pháp cho xây dựng đồn binh. Đến tháng 2/1886, Trung tá Mignot điều lực lượng từ Bắc Kỳ vào Nghệ An, sau đó vào bình định Hà Tĩnh. Trên thực tế, phải nhiều năm sau người Pháp mới thật sự chiếm đóng được vùng đất này.

Từ năm 1896, sau khi dập tắt phong trào Cần Vương (1885-1896), cùng với việc triển khai chương trình khai thác thuộc địa lần thứ nhất (1897-1914), Chính phủ Pháp mà trực tiếp là chính quyền thuộc địa ở Đông Dương đã biến đô thị Hà Tĩnh trở thành một trung tâm đô thị đủ điều kiện phục vụ chính quyền thực dân. Bộ máy cai trị được tăng cường, các cơ quan chuyên môn được thành lập, các cơ sở phục vụ như nhà thương, trường học... từng bước ra đời. Hoạt động thương mại, dịch vụ mở mang thêm, có khá đông người từ các huyện Kỳ Anh, Can Lộc, Đức Thọ trong tỉnh, các địa phương của tỉnh Nghệ An và cả một số thương nhân Hoa Kiều, Án Kiều về tỉnh lỵ làm ăn, buôn bán.

Từ năm 1919, khi người Pháp triển khai chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai (1919-1929), cho đến khi Cách mạng tháng Tám năm 1945 thắng lợi, không gian đô thị Hà Tĩnh thay đổi nhanh chóng. Khoảng năm 1920, chính quyền thực dân chủ trương mở rộng Thành Hà Tĩnh bằng cách sáp nhập các xóm Xã Tắc, Đồng Quế, Trung Hậu, Tiền Bạt vào nhưng chỉ để thu thêm thuế (thuế nhà, vệ sinh...). Về mặt hành chính, những xóm

này vẫn thuộc xã Trung Tiết, tổng Thượng Nhị, huyện Thạch Hà, phủ Hà Hoa. Do đó, tuy không gian được mở rộng hơn nhưng quyền quản lý hành chính của thành Hà Tĩnh vẫn bị giới hạn và khống chế bởi chính quyền thuộc địa.

Ngày 11/6/1924, Đạo dụ thành lập Thị xã Hà Tĩnh được ban hành bởi Vua Khải Định, được Toàn quyền Đông Dương Merlin ra Nghị định chuẩn y vào ngày 30/7/1924 (Đạo dụ ngày 10/5 năm Khải Định thứ 9 - Nguồn: Trung tâm lưu trữ quốc gia I). Về hành chính, Thị xã Hà Tĩnh được chia thành 8 phố: Tả Môn - *trước cửa tả, thuộc Thành Đông, đường Nguyễn Trung Thiên hiện nay*; Hữu Môn - *trước cửa hữu, thuộc một đoạn đường Nguyễn Công Trứ hiện nay*; Tiền Môn - *trước cửa tiền, thuộc một đoạn đường Phan Đình Phùng, từ Thành Đông đến ngã tư Công ty cổ phần Phát hành sách hiện nay*; Hậu Môn - *trước cửa hậu, thuộc Đồng Vinh - một đoạn đường Hải Thượng Lãn Ông hiện nay*; Tân Giang - *bên bờ bắc sông Cụt*; Nam Ngạn - *bên bờ nam sông Cụt*; Hoàn Thị - *xung quanh chợ tỉnh trước đây*; Tĩnh Trung - *thuộc một phần đường Phan Đình Phùng, đoạn ngã tư Công ty Cổ phần phát hành sách hiện nay* (Lịch sử Đảng bộ thành phố Hà Tĩnh, 2015, tr.15). Như vậy, so với Thành Hà Tĩnh năm 1881, không gian của thị xã Hà Tĩnh có sự thay đổi mở rộng hơn. Thị xã được chia thành các đơn vị hành chính là phố, phản ánh sự ảnh hưởng của cách tổ chức hiện đại như phương Tây.

2.1.3. Giai đoạn từ năm 1945 đến năm 1975

Cách mạng tháng Tám 1945 thành công, thị xã Hà Tĩnh được nâng cấp lên thành đơn vị hành chính trực thuộc tỉnh với diện tích khoảng chừng 1,2km², dân số khoảng gần 5.000 người (Thái Văn Sinh, 2014, tr. 282).

Bước vào cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, thực hiện chủ trương tiêu thổ kháng chiến, trong hai năm 1947-1948, các cơ quan, xí nghiệp ở thị xã đều được lệnh sơ tán về vùng nông thôn. Nhân dân thị xã tự tay phá dỡ nhà cửa theo chủ trương của cách mạng, không hề tiếc nuối gia sản đã vất vả tích lũy suốt một đời. Một bộ phận nhỏ người dân Thành Sen (Đây là tên gọi khác của thành Hà Tĩnh (Trong thành có hồ lớn trồng sen)) ở lại bám trụ, tiếp tục sản xuất, chiến đấu và góp phần tích cực vào cuộc kháng chiến trường kỳ của dân tộc. Ủy ban phòng thủ, sau đổi thành Ủy ban Kháng chiến thị xã Hà Tĩnh là cơ quan điều hành, quản lý thị xã lúc bấy giờ. Từ năm 1947 đến năm 1957, thị xã Hà Tĩnh không còn trực thuộc tỉnh, mà chỉ là một đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Thạch Hà. Không gian địa lý và thành phần cư dân của thị xã không có gì thay đổi nhiều so với khi mới giành chính quyền.

Ngày 21/11/1957, Chính phủ ban hành Nghị định số 564-NĐ/CP về việc tái thiết thị xã Hà Tĩnh trên cơ sở địa giới hiện tại. Từ thời điểm này, thị xã Hà Tĩnh là đơn vị hành chính cấp huyện, trực thuộc tỉnh. Lúc bấy giờ, thị xã Hà Tĩnh có 4 đường phố (Nguyễn Công Trứ, Phan Đình Phùng, Nguyễn Danh Dương và Cao Thắng) và 3 xóm là Thành Đông (Nam Ngạn, Tân Giang, Tả Môn), Đồng Quê và Xã Tắc. Năm 1960, phố Tân Bình được thành lập; sáp nhập thêm Liên Bình, Thạch Quý; phố Phú Lạc (Thạch Phú) (Lịch sử Đảng bộ thành phố Hà Tĩnh, 2015, tr. 19). Không gian của thị xã Hà Tĩnh từ sau năm 1957 trở đi có nhiều thay đổi theo hướng mở rộng hơn trước, hoàn toàn phù hợp với yêu cầu phát triển của một đơn vị hành chính cấp huyện.

Cùng với mở rộng không gian địa lý, công cuộc khôi phục, kiến thiết lại thị xã Hà Tĩnh cũng khẩn trương được tiến hành. Các cơ quan lãnh đạo, các cơ quan chuyên môn, đoàn thể cấp tỉnh ở những nơi sơ tán lần lượt trở về thị xã. Tỉnh ủy chỉ đạo Hội đồng nhân

dân (HĐND), Ủy ban hành chính tỉnh tạo mọi điều kiện thuận lợi để xây dựng trụ sở làm việc của các cơ quan cấp tỉnh, thị xã. Chính quyền tỉnh thực hiện việc cấp đất cho nhân dân làm nhà ở hai bên đường phố. Mặc dù hầu hết nhà cửa của nhân dân lúc này còn đơn sơ, chủ yếu làm bằng tre, gỗ, mái lợp tranh, chưa có tên phố, số nhà nhưng với chính sách của tỉnh, số hộ gia đình làm nhà và sinh sống dọc các tuyến phố trên địa bàn thị xã ngày càng đông. Trong những năm 1962-1964, do yêu cầu xây dựng cơ quan, công sở cũng như cần thêm đất làm nhà ở cho người dân hồi cư, thị xã Hà Tĩnh thành lập thêm hai khối phố mới là phố Trần Thị Hương và phố Lâm Phước Thọ. Đồng bào di cư từ Thái Lan trở về quê hương được sắp xếp sống tập trung ở vùng giữa Trung Quý và Đồng Quý, lấy tên khối phố Trần Đức Vịnh. “Chính quyền tiếp tục mở rộng và sáp nhập thêm địa phận Trung Quý của xã Thạch Yên, Đồng Phú của xã Thạch Phú vào thị xã” (Lịch sử đảng bộ thành phố Hà Tĩnh, 2015, tr. 20). Nhờ vậy, diện mạo của một đô thị mới, sầm uất hơn trước dần dần được hình thành ở Hà Tĩnh vào nửa đầu những năm 60 của thế kỷ XX.

Tuy nhiên, trong chiến tranh phá hoại (từ 5/8/1964 đến 29/12/1972) của đế quốc Mỹ đã gần như xóa bỏ toàn bộ các cơ sở hạ tầng do người Pháp đầu tư xây dựng trước năm 1945 và những thành quả mà Đảng bộ, nhân dân Hà Tĩnh đã nỗ lực xây dựng trong 10 năm (1954-1964). Sau Hiệp định Paris, thị xã Hà Tĩnh cùng với nhân dân toàn tỉnh cũng như cả miền Bắc thực sự bước vào công cuộc khôi phục, hàn gắn các vết thương chiến tranh.

2.1.4. Giai đoạn sáp nhập tỉnh (1975-1991)

Sau khi đất nước thống nhất, hai tiểu khu Bắc Hà và Nam Hà được thành lập. Tuy vậy, đây chưa phải là chính quyền cấp cơ sở đúng nghĩa. Ở Bắc Hà và Nam Hà mới chỉ có ban đại diện chính quyền do Ủy ban nhân dân (UBND) thị xã ủy nhiệm điều hành một số công việc ở khối phố. Do vừa mới giải phóng, còn bộn bề nhiều nhiệm vụ phải thực hiện nên việc quy hoạch thị xã Hà Tĩnh chưa được chính quyền tỉnh xác định rõ ràng. Sự chậm trễ kéo dài trong việc thống nhất chủ trương đặt tỉnh lỵ ở vị trí cũ hay ở Đò Diệm, cầu Phủ, Bộc Nguyên của chính quyền tỉnh Hà Tĩnh đã gián tiếp khiến cho quá trình xây dựng, mở mang không gian địa lý cũng như tăng cường chức năng của thị xã bị ngưng trệ cho đến khi chủ trương sáp nhập hai tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh được thực thi.

Thực hiện Nghị quyết số 24 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa III, Nghị quyết số 245-NQ/TW ngày 20/9/1975 của Bộ Chính trị, Nghị quyết Kỳ họp thứ 2 ngày 27/12/1975 của Quốc hội khóa V, tỉnh Nghệ An và tỉnh Hà Tĩnh hợp nhất thành tỉnh Nghệ Tĩnh. Về mặt địa giới, tỉnh Nghệ Tĩnh bao gồm thành phố Vinh, thị xã Hà Tĩnh và 25 huyện của hai tỉnh cũ.

Đầu tháng 01/1976, tỉnh Nghệ Tĩnh chính thức đi vào hoạt động theo đơn vị hành chính mới hợp nhất. Bộ máy lãnh đạo Đảng, chính quyền và các tổ chức đoàn thể cấp tỉnh của Hà Tĩnh cũ chuyển ra thành phố Vinh, sáp nhập với các cơ quan, tổ chức đoàn thể của Nghệ An trước đây. Các công ty, xí nghiệp thuộc tỉnh Hà Tĩnh cũ đa số cũng chuyển ra Vinh, chỉ còn lại một số đơn vị như Xí nghiệp Giao thông, Công ty ô tô, Xí nghiệp Dược phẩm, Xí nghiệp may mặc, Xí nghiệp Gia công, Công ty Xây dựng 4, Bệnh viện tỉnh... từng bước được củng cố, sắp xếp để bắt đầu thời kỳ hoạt động mới. Như vậy, thị xã Hà Tĩnh không chỉ thay đổi chức năng, nhiệm vụ mà các đơn vị kinh tế từng đứng chân trên địa bàn thị xã cũng buộc phải điều chỉnh quy mô, phương thức hoạt động cho phù hợp với tình hình mới.

Ngày 14/9/1981, Hội đồng Bộ trưởng ban hành Quyết định giải thể các tiểu khu, thành lập phường Bắc Hà và phường Nam Hà thuộc thị xã Hà Tĩnh. Tại các phường, tổ chức thành các đơn vị khối, trong đó có 9 khối phố thuộc phường Bắc Hà là Tân Lập, Trần Thị Hương, Lâm Phước Thọ, Đồng Hải, Lê Bình, Đồng Vinh; 3 khối phố thuộc phường Nam Hà là Thành Đồng, Bồng Sơn, Trần Đức Vinh. Ngày 16/9/1989, Hội đồng Bộ trưởng ra quyết định sáp nhập 6 xã gồm Thạch Linh, Thạch Trung, Thạch Quý, Thạch Quý, Thạch Phú, Thạch Yên và Đại Nài thuộc huyện Thạch Hà vào thị xã Hà Tĩnh. Từ thời điểm này, về tổ chức hành chính, thị xã Hà Tĩnh có 2 phường, 6 xã; không gian địa lý mở rộng hơn với diện tích đất tự nhiên khoảng 2.912,74 ha. Quy mô dân số của thị xã tăng lên với khoảng 38.110 người (Thành ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN thành phố Hà Tĩnh, 2002, tr. 187).

2.1.5. Giai đoạn từ năm 1991 đến năm 2019

Ngày 12/8/1991, Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa VIII đã ban hành Nghị quyết tách tỉnh Nghệ Tĩnh thành hai tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh. Từ tháng 9/1991, Nghệ An và Hà Tĩnh đi vào hoạt động với tư cách là hai đơn vị hành chính cấp tỉnh mới. Tỉnh Hà Tĩnh được tái lập, thị xã Hà Tĩnh trở lại là tỉnh lỵ của tỉnh Hà Tĩnh. Thực hiện chủ trương của Trung ương, tỉnh Hà Tĩnh sau ngày chia tách có 9 đơn vị hành chính, trong đó có thị xã Hà Tĩnh và 8 huyện (Thạch Hà, Can Lộc, Cẩm Xuyên, Đức Thọ, Nghi Xuân, Hương Khê, Hương Sơn, Kỳ Anh). Theo Nghị quyết ngày 12/8/1991 của Quốc hội, tỉnh Hà Tĩnh có diện tích tự nhiên rộng 6.053 km², dân số có 1.166.107 người. Nghị quyết xác định rõ Thị xã Hà Tĩnh là tỉnh lỵ của tỉnh. Tuy nhiên, vị trí, chức năng và nhiệm vụ của thị xã Hà Tĩnh đã khác trước. Bên cạnh cơ quan lãnh đạo của một đơn vị cấp huyện, từ tháng 9/1991, thị xã Hà Tĩnh không chỉ là nơi đứng chân của các cơ quan Đảng, chính quyền cấp tỉnh mà còn chính thức trở thành trung tâm hành chính của tỉnh. Tại đây, song song có hai bộ máy chính quyền: một bộ máy chính quyền cấp thị xã, quản lý, điều hành các đơn vị hành chính trực thuộc thị xã (2 phường và 6 xã); một bộ máy chính quyền cấp tỉnh, quản lý điều hành tất cả 9 đơn vị hành chính trực thuộc tỉnh, trong đó bao gồm cả thị xã Hà Tĩnh và 8 huyện còn lại (Quốc hội khóa VIII, 1991)

Với vai trò, chức năng mới, thị xã Hà Tĩnh tích cực tạo mọi điều kiện thuận lợi để đón các cơ quan lãnh đạo Đảng, chính quyền, tổ chức đoàn thể cấp tỉnh về đóng tại địa bàn thị xã. Đến cuối năm 1991, có 73 cơ quan, đoàn thể, tổ chức với hơn 2.000 cán bộ, công nhân viên, lực lượng vũ trang từ Nghệ An chuyển về làm việc tại thị xã Hà Tĩnh (Thành ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN thành phố Hà Tĩnh, 2002, tr. 188). Như vậy, mật độ tập trung các cơ quan, công sở trên địa bàn thị xã Hà Tĩnh trở nên dày đặc hơn trước.

Không gian địa lý của thị xã Hà Tĩnh tiếp tục được mở rộng. Tháng 12/1993, UBND tỉnh đề nghị và được Trung ương chấp thuận, cho phép thị xã Hà Tĩnh thành lập thêm hai phường mới là phường Trần Phú và phường Tân Giang. Từ đây, thị xã Hà Tĩnh có 4 phường, 6 xã với diện tích tự nhiên là 30,6 km², dân số là 49.410 người. (Thái Văn Sinh, 2014, tr. 21). Không gian địa lý của thị xã tương đối ổn định từ tháng 12/1993 trở đi. Tuy nhiên, do vị trí là trung tâm chính trị, kinh tế - xã hội cũng như văn hóa, giáo dục của tỉnh nên thị xã Hà Tĩnh trở thành địa bàn tập trung đông dân cư. Do vậy, không gian địa lý từ năm 1993 không biến động nhưng quy mô dân số, thành phần dân cư của thị xã Hà Tĩnh trong thập niên cuối cùng của thế kỷ XX lại gia tăng hơn trước. Điều này hoàn toàn phù hợp, phản ánh đúng chức năng và vai trò mới của thị xã kể từ sau ngày tái lập tỉnh nhưng

đồng thời cũng đặt ra nhiều thách thức cho chính quyền thị xã trong việc điều tiết dân cư, cân bằng nhu cầu về nhà ở, trường học, y tế, an ninh trật tự xã hội...

Yêu cầu mở rộng không gian địa lý tương ứng với tốc độ gia tăng dân số được đặt ra cho chính quyền Thị xã Hà Tĩnh trong những năm đầu thế kỷ XXI. Đứng trước đòi hỏi đó, cộng với yêu cầu phát triển kinh tế xã hội trong tình hình mới, tháng 8/2002, UBND tỉnh Hà Tĩnh đã phê duyệt Đề án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thị xã Hà Tĩnh. Với đề án này, chính quyền tỉnh Hà Tĩnh xác định thị xã Hà Tĩnh phải nỗ lực hơn nữa để tiến tới trở thành Đô thị loại III, là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa, trung tâm đào tạo và nghiên cứu khoa học - kỹ thuật của tỉnh. Để thực hiện tốt Đề án của tỉnh, Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã Hà Tĩnh ban hành Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 24/12/2002 về công tác quản lý quy hoạch, đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, trật tự kỷ cương xây dựng đô thị đến năm 2005 và những năm tiếp theo. Lộ trình mở rộng không gian đô thị của thị xã Hà Tĩnh theo Nghị quyết 03-NQ/TU từng bước được triển khai trên thực tế.

Theo đề nghị của UBND tỉnh Hà Tĩnh, ngày 02/4/2004, Chính phủ ban hành Nghị định số 09/2004/NĐ-CP về việc mở rộng địa giới hành chính thị xã Hà Tĩnh. Theo đó, Chính phủ chấp thuận cắt thêm 5 xã Thạch Môn, Thạch Hạ, Thạch Đồng, Thạch Bình, Thạch Hưng của huyện Thạch Hà sáp nhập vào thị xã Hà Tĩnh và chuyển xã Thạch Phú thành phường Hà Huy Tập; xã Đại Nài thành phường Đại Nài. Đến thời điểm này, thị xã Hà Tĩnh có 15 đơn vị hành chính, bao gồm 6 phường và 9 xã, so với khi mới chia tách tỉnh (9/1991), tăng thêm 5 đơn vị hành chính (2 phường và 3 xã).

Ngày 19/7/2006, thị xã Hà Tĩnh được công nhận là đô thị loại III (Quyết định số 1048/QĐ-BXD của Bộ Xây dựng). Trên cơ sở đó, thị xã Hà Tĩnh đã có nhiều chủ trương, giải pháp để xây dựng các công trình đường giao thông, hạ tầng các khu đô thị, trường học, bệnh viện và các công trình phúc lợi khác với “gần 100 dự án có tổng số vốn đầu tư trên 1.500 tỉ đồng” (Thành ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN thành phố Hà Tĩnh, 2002, tr. 214). Ngày 07/02/2007, Chính phủ ra Nghị định số 20/2007/NĐ-CP về việc điều chỉnh địa giới phường, xã thuộc thị xã Hà Tĩnh. Theo đó, các xã Thạch Linh, Thạch Yên, Thạch Quý chuyển thành phường và thành lập thêm phường Nguyễn Du. Từ đây, thị xã Hà Tĩnh có 10 phường (Bắc Hà, Nam Hà, Trần Phú, Tân Giang, Hà Huy Tập, Đại Nài, Thạch Linh, Văn Yên, Nguyễn Du, Thạch Quý) và 6 xã (Thạch Đồng, Thạch Môn, Thạch Hạ, Thạch Trung, Thạch Bình, Thạch Hưng).

Ngày 28/5/2007, Nghị định số 89/2007/NĐ-CP về việc thành lập thành phố Hà Tĩnh trực thuộc tỉnh đã được Chính phủ ban hành. Theo Nghị định, thành phố Hà Tĩnh có diện tích tự nhiên 5.632 ha và 117.546 nhân khẩu, có 16 đơn vị hành chính trực thuộc, gồm 10 phường và 6 xã như thời điểm năm 2007. Thành phố Hà Tĩnh có địa giới: phía Nam giáp huyện Cẩm Xuyên; phía Đông và phía Tây giáp huyện Thạch Hà; phía Bắc giáp huyện Thạch Hà, huyện Lộc Hà (Lịch sử Đảng bộ thành phố Hà Tĩnh, 2015, tr.12).

Ngày 13/02/2019, thành phố Hà Tĩnh được công nhận đô thị loại II trực thuộc tỉnh Hà Tĩnh (Quyết định số 175/QĐ-TTg). Ngày 21/11/2019, hai xã Thạch Đồng và Thạch Môn sáp nhập thành xã Đồng Môn với diện tích tự nhiên chiếm 8,93km² và dân số có 6.934 người (Nghị quyết số 819/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội). Từ thời điểm này, thành phố Hà Tĩnh có 15 đơn vị hành chính gồm 10 phường và 5 xã với tổng số 125 thôn, xóm, tổ dân phố (Thành ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN thành phố Hà Tĩnh, 2002, tr. 39).

2.2. Vai trò của tỉnh lỵ Hà Tĩnh đối với tỉnh Hà Tĩnh từ năm 1831 đến năm 2019

Vai trò của tỉnh lỵ Hà Tĩnh đối với tỉnh Hà Tĩnh từ năm 1831 đến năm 2019 có sự khác nhau ở mỗi thời kỳ. Ở thời điểm 1831-1884, tỉnh thành Hà Tĩnh dù đóng ở xã Đại Nài (phủ Thạch Hà) hay xã Trung Tiết (phường Tân Giang ngày nay) đều không phải là một đơn vị hành chính mà chỉ là nơi đặt trụ sở chính quyền tỉnh. Trên thực tế, cư dân vùng ngoại thành vẫn thuộc quyền quản lý của xã Trung Tiết, tổng Thượng Nhị, huyện Thạch Hà, phủ Hà Hoa chứ không phải thuộc thành Hà Tĩnh.

Đến năm 1924, thị xã Hà Tĩnh được thành lập. Tuy nhiên, việc thành lập thị xã Hà Tĩnh của chính quyền thực dân Pháp khá chậm trễ. Nếu so sánh với Nghệ An - một không gian rất gần với Hà Tĩnh, chính quyền thực dân đã thành lập các thị xã từ khá sớm: Thị xã Vinh (1914), thị xã Trường Thi (1917) sau đó hợp nhất thành thành phố Vinh - Bến Thủy (1927) nhưng ở tỉnh Hà Tĩnh, mãi đến năm 1924 mới chỉ có một thị xã duy nhất là thị xã Hà Tĩnh, rồi cũng chỉ dừng lại ở thị xã mà không thể vươn lên thành thành phố ngay trong thời thuộc địa. Điều này bắt nguồn từ điều kiện cũng như tiềm năng khai thác kinh tế của thị xã Hà Tĩnh không thuận lợi như ở Vinh - Bến Thủy.

Trên thực tế, từ năm 1885 đến năm 1945, tư bản Pháp tập trung khai thác lâm sản, thổ sản ở hai huyện Hương Sơn, Hương Khê, vận chuyển về Vinh - Bến Thủy, cung cấp nguyên liệu cho các nhà máy chế biến lâm sản, sản xuất diêm. Họ chỉ lập văn phòng đại diện của các công ty tư bản đặt ở Vinh, với tay qua bên kia sông Lam để khai thác sản vật sẵn có của tỉnh Hà Tĩnh. Bởi thế, thị xã Hà Tĩnh từ khi thành lập đến Cách mạng tháng Tám năm 1945 vẫn chỉ là một trung tâm hành chính với các cơ quan cai trị của chính quyền thực dân phong kiến, không thể vươn lên trở thành một đơn vị hành chính cao hơn là thành phố như Vinh - Bến Thủy. Mặc dù ở thị xã Hà Tĩnh, chính quyền cho đặt Sở Lục lộ (Sở Công chính) với mấy chục công chức; một số hiệu buôn, hiệu may, hiệu cắt tóc nhưng cũng chỉ nằm trong khuôn khổ phục vụ tại chỗ cho công chức và kiều dân Pháp. Suốt một thời gian dài dưới sự quản lý của chính quyền thực dân, thị xã Hà Tĩnh chưa có bất kỳ một cơ sở công nghiệp nào đứng nghia, một số cơ sở thủ công nghiệp như thuộc da, nung gạch, làm mộc, dệt vải nhưng cũng tồn tại trong quy mô nhỏ bé với tư cách chỉ là nghề phụ lúc nông nhàn của người dân. Người dân nông thôn chủ yếu vẫn gắn bó với nghề làm ruộng hoặc đi làm thuê, làm mướn để kiếm sống qua ngày. Các hiệu buôn bán ở thị xã Hà Tĩnh cũng không lớn, chủ yếu phục vụ tại chỗ cho một phạm vi cư dân nhỏ hẹp có điều kiện kinh tế. Sở Thuế Hà Tĩnh dựa vào nguồn thu quan trọng là thuế chợ tỉnh, còn thuế từ các hiệu buôn nhỏ trên địa bàn thị xã gần như không đáng kể. Năm 1941-1942, thuế thu ở chợ lên đến 15.031 đồng Đông Dương, trong tổng số thuế dự kiến cho đến năm 1942 của cả tỉnh là 122.700 đồng Đông Dương và chiếm 1/3 tổng số thuế các chợ trong tỉnh (Lịch sử Đảng bộ thành phố Hà Tĩnh, 2015, tr. 17).

Như vậy, trong thời thuộc địa, chính quyền thực dân từng bước bình định cư dân nội, ngoại thành Hà Tĩnh, tiến tới thành lập thị xã Hà Tĩnh trực thuộc tỉnh lỵ Hà Tĩnh vào năm 1924. Tuy vậy, từ khi thực dân Pháp bình định đến khi ra đời, thị xã Hà Tĩnh chỉ nằm trong khuôn khổ là trung tâm chính trị, phục vụ cai trị dân bản xứ, hỗ trợ cho công cuộc khai thác kinh tế của thực dân Pháp. Do hoàn cảnh lịch sử và tiềm năng của địa phương, bản thân thị xã Hà Tĩnh dưới thời thuộc địa chưa bao giờ được coi là trung tâm kinh tế của chính quyền thực dân, chỉ là đơn vị trung gian, hỗ trợ cho một số hoạt động kinh tế nhỏ bé, không đáng kể. Chính quyền thực dân đôi lúc có quan tâm đến việc mở rộng không

gian thị xã bằng cách sáp nhập một số làng vào trung tâm thị xã nhưng chỉ để phục vụ thu thuế, tăng nguồn thu ngân sách hàng tỉnh chứ hoàn toàn không nhằm mục đích mở rộng hoạt động kinh tế, hình thành tầng lớp cư dân đô thị nơi đây. Những cơ sở sản xuất công nghiệp, thủ công nghiệp ở địa bàn này cũng vô cùng hạn hẹp, yếu ớt khiến cho thị xã Hà Tĩnh chưa bao giờ được coi là trung tâm kinh tế của người Pháp ở Bắc Trung Kỳ. Điều này hoàn toàn khác với tư cách và vị trí của 3 thị xã trong một không gian ở bờ bắc sông Lam là thị xã Vinh, thị xã Trường Thi, thị xã Bến Thủy.

Cách mạng tháng Tám 1945 thành công, thị xã Hà Tĩnh tồn tại với tư cách là một đơn vị hành chính trực thuộc tỉnh của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Cùng với việc không gian của thị xã Hà Tĩnh được mở rộng thì vai trò của thị xã Hà Tĩnh là một đơn vị hành chính cấp huyện ngày càng được khẳng định. Vào nửa đầu những năm 60 của thế kỷ XX, diện mạo của một đô thị mới, sầm uất hơn trước dần được hình thành ở Hà Tĩnh. Tuy nhiên, nhiều cơ sở vật chất của thị xã Hà Tĩnh đã bị phá hủy sau hai cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ. Trong giai đoạn này, thị xã Hà Tĩnh cùng các địa phương khác đóng vai trò hậu phương chi viện cho miền Nam.

Năm 1976, cùng với sự ra đời của tỉnh Nghệ Tĩnh, thị xã Hà trở thành một đơn vị hành chính ngang cấp huyện. Tuy nhiên, từ cuối năm 1975 đến năm 1979, thị xã Hà Tĩnh vẫn chưa có chính quyền cấp dưới. Trong thời gian này, thị xã Hà Tĩnh vừa làm chức năng của một đơn vị hành chính cấp huyện, vừa làm chức năng của chính quyền cấp cơ sở như trước đây, trực tiếp quản lý tiểu khu Bắc Hà và tiểu khu Nam Hà. Giai đoạn này (từ 1976-1991), thị xã Hà Tĩnh tập trung triển khai xây dựng và hoàn thành các công trình giao thông như các tuyến đường giao thông đi các xã, tuyến đường đi Hộ Độ, đường Đồng Vinh, Quốc lộ 1A đoạn đi qua thị xã... Các công trình thuộc hạ tầng cơ sở như điện, nước cũng từng bước được xây dựng như Trạm biến thế 320KW, hệ thống điện chiếu sáng dọc đường Phan Đình Phùng, nhà máy nước... Các công trình công cộng phục vụ văn hóa du lịch được quan tâm đầu tư như Khu lưu niệm Bác Hồ, trạm phát thanh - truyền hình. Chính quyền thị xã ra chủ trương nâng cấp chợ tỉnh và hình thành thêm hệ thống chợ ở các xã, phường nhằm phục vụ nhu cầu trao đổi, lưu thông hàng hóa, hình thành thị trường buôn bán tương đối sôi nổi trên địa bàn thị xã. Những thay đổi này đã làm cho bộ mặt thị xã Hà Tĩnh có những chuyển biến tích cực hơn trước. Rõ ràng, thị xã Hà Tĩnh từ nửa sau những năm 80 của thế kỷ XX vẫn đóng vai trò là một trung tâm kinh tế, văn hóa ở phía nam của tỉnh Nghệ Tĩnh.

Kể từ khi tách tỉnh năm 1991, trở về tư cách là tỉnh lỵ của tỉnh đến khi trở thành đô thị loại III vào năm 2007, không gian địa lý của thị xã Hà Tĩnh được mở rộng hơn, tăng hơn 2.500 ha, dân số tăng hơn 68.136 người, tăng thêm 6 đơn vị hành chính cấp phường. Không chỉ vậy, cơ sở hạ tầng, kiến trúc đô thị của thị xã cũng thay đổi theo chiều hướng hiện đại, đồng bộ hơn trước rất nhiều. Sự ra đời của thành phố Hà Tĩnh là bước phát triển đúng quy luật, phù hợp với định hướng và quy hoạch tổng thể phát triển đô thị Việt Nam đến năm 2020; là cơ sở quan trọng tạo điều kiện để thành phố phát huy tốt hơn nữa chức năng của một đô thị trung tâm tổng hợp cấp tỉnh, cấp vùng.

Trong công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, sau khi trở thành đô thị loại III, thành phố đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư, vừa thực hiện nâng cấp, chỉnh trang, vừa đầu tư xây dựng mới các công trình kết cấu hạ tầng. Nhờ đó, bộ mặt và không gian đô thị thành phố Hà Tĩnh tiếp tục có sự thay đổi. Thành phố hoàn thành quy hoạch 6 khu đô thị mới với diện tích 755 ha; xây dựng các trục đường giao thông chính; hoàn

chính hạ tầng Khu đô thị Bắc Nguyễn Du, Khu đô thị hai bên đường phía tây (giai đoạn 1), xây dựng nhà máy sản xuất phân hữu cơ từ rác thải... Thành phố Hà Tĩnh ngày càng phát triển nhanh, bền vững có quy mô phù hợp, kết cấu hạ tầng đồng bộ, từng bước thông minh, hiện đại.

Từ năm 2007 đến năm 2019 đánh dấu giai đoạn phát triển mạnh mẽ của thành phố Hà Tĩnh, từ đô thị loại III vươn lên đô thị loại II trực thuộc tỉnh. Không gian cũng như kết cấu cơ sở hạ tầng, kiến trúc đô thị có sự phát triển hơn trước. Thành phố Hà Tĩnh đang tập trung khai thác mọi nguồn lực, xây dựng kết cấu hạ tầng đô thị đồng bộ, nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn đô thị loại II, hướng tới từng bước đạt các tiêu chuẩn đô thị loại I và đô thị thông minh; xây dựng thành phố Hà Tĩnh trở thành một trong những đô thị trung tâm vùng Bắc Trung Bộ. Theo đó, không gian đô thị sẽ phát triển theo ba trục chính gồm: (i) trục Phan Đình Phùng - Hàm Nghi là trung tâm hành chính và dịch vụ thương mại, văn hóa, thể thao; (ii) trục Tây Bắc - Đông Nam nối quốc lộ 1A là các hoạt động bán lẻ, dịch vụ, công nghiệp công nghệ cao và giáo dục, đào tạo, kết nối với các đô thị khác trong vùng; (iii) trục Ngõ Quyền có quỹ đất lớn, đóng vai trò phụ trợ cho thành phố, cung ứng các dịch vụ đô thị và mở rộng không gian... Thành phố Hà Tĩnh ngày càng tương xứng với chức năng, vị trí là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội của tỉnh Hà Tĩnh, đáp ứng được những yêu cầu căn bản của quá trình vươn lên và hội nhập trong điều kiện lịch sử mới.

2.3. Một số nhận xét

Trong suốt 188 năm (từ năm 1831 - năm 2019), có thể rút ra những điểm nổi bật của quá trình phát triển của tỉnh Hà Tĩnh như sau:

Thứ nhất, địa giới hành chính của thị xã/thành phố Hà Tĩnh ngày càng mở rộng, gắn liền với sự thay đổi về chức năng của thị xã/thành phố qua các giai đoạn. Đạo thành Hà Tĩnh được đặt ở thôn Nài Thị, xã Đại Nài, nguyên lý sở huyện Thạch Hà sau đó dời về xã Trung Tiết (nay là phường Tân Giang, thành phố Hà Tĩnh). Trải qua nhiều lần mở rộng và sáp nhập thêm một số xã của huyện Thạch Hà, đến năm 2019, thành phố Hà Tĩnh có 15 đơn vị hành chính gồm 10 phường và 5 xã trực thuộc với tổng số 125 thôn, xóm, tổ dân phố. Diện tích của thành phố Hà Tĩnh vào thời điểm năm 2019 là 56,5496 km²; dân số là 105.244 người (Cục Thống kê tỉnh Hà Tĩnh, 2022, tr. 75). Sự thay đổi theo hướng ngày càng mở rộng không gian và địa giới hành chính của thành phố Hà Tĩnh phản ánh xu thế tất yếu của quá trình đô thị hóa và đáp ứng kịp thời yêu cầu phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội của trung tâm hành chính quan trọng bậc nhất của tỉnh Hà Tĩnh trong bối cảnh mới.

Thứ hai, những biến động về địa giới hành chính của thành phố Hà Tĩnh qua các thời kỳ ảnh hưởng trực tiếp đến quy mô và chất lượng dân số. Với vị trí là trung tâm về mọi mặt của tỉnh, thành phố trở thành địa bàn thu hút đông đảo dân cư từ các địa phương về định cư, làm kinh tế, học tập... Nhờ được tiếp cận với cuộc sống hiện đại, chất lượng văn hóa và trình độ dân trí của người dân ở thành phố tăng lên rõ rệt, vượt xa vùng miền núi, nông thôn. Thành phố Hà Tĩnh đã trở thành trung tâm đào tạo và nghiên cứu khoa học - kỹ thuật của tỉnh.

Thứ ba, nếu xét từ góc độ quy hoạch, kiến trúc đô thị và đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng vật chất kỹ thuật trong không gian đô thị Hà Tĩnh thì cơ sở hạ tầng, kiến trúc của thành phố Hà Tĩnh từng bước thay đổi theo hướng ngày càng hiện đại, đồng bộ. Từ đơn vị “thành” dưới thời quân chủ với kiến trúc đóng, xung quanh thành cao, hào sâu được xây dựng theo kiểu vô - băng của phương Tây, đến những năm 90 của thế kỷ XX, không gian

của thị xã Hà Tĩnh được hình thành theo hướng mở, ranh giới với các huyện xung quanh không còn đóng kín mà phần lớn chỉ cách nhau một con đường, một cánh đồng hoặc một dòng sông nhỏ... Trong không gian rộng mở đó, kiến trúc đô thị ở Hà Tĩnh được xây dựng theo xu thế ngày càng hiện đại, nhà ở của Nhân dân chạy dọc các tuyến đường, tuyến phố, hình thành các cụm dân cư theo đơn vị phường, xã thay vì làng khép kín như trước đây. Các cơ quan, công sở của thị xã/thành phố hoặc tỉnh đều được bố trí theo những khu vực tập trung, thuận tiện cho điều hành và giao dịch của người dân. Cơ sở hạ tầng, nhất là hệ thống đường giao thông ở thị xã/thành phố được nâng cấp, mở rộng theo các tuyến chính và nhiều tuyến phụ, hình thành thế “xương cá”, “ô bàn cờ”. Sự tập trung ngày càng nhiều các cơ quan, công sở, trường học, các trung tâm thương mại, sinh hoạt văn hóa công cộng càng làm cho thành phố Hà Tĩnh trở nên sầm uất, nhộn nhịp và bắt kịp với lối sống hiện đại của nhiều đô thị khác trong khu vực như Thanh Hóa, Vinh...

Thứ tư, đặt trong so sánh với sự phát triển của không gian đô thị Vinh, Nghệ An, không gian đô thị của tỉnh lỵ, sau này thị xã/thành phố Hà Tĩnh có điểm riêng biệt. Trong thời kỳ 1885-2019, thị xã Hà Tĩnh chủ yếu đóng vai trò của một đơn vị hành chính có yếu tố địa - chính trị - quân sự trội hơn yếu tố địa - đô thị. Đối với Vinh, trong quá trình phát triển, không gian đô thị Vinh thể hiện rõ yếu tố địa - đô thị song song với yếu tố địa - chính trị - quân sự. Từ những năm 20 của thế kỷ XX, “bóng dáng đô thị Vinh xưa cũ lùi dần vào dĩ vãng, thay vào đó là một thành phố Vinh - Bến Thủy có diện tích rộng tới 20 km² được chia làm 10 khu phố với hàng trăm toà nhà cao tầng hoặc được xây dựng bằng những nguyên vật liệu mới, nhập khẩu từ Pháp và một số nước châu Âu, được thiết kế bởi những kỹ sư tài hoa người Pháp. Đó là nơi cư trú của gần 2 vạn dân nội thành, trong đó có hơn 1/3 công nhân và một lực lượng tiểu thương, tiểu chủ, những người làm nghề tự do đông đúc” (Nguyễn Quang Hồng, 2019, tr. 343). Giai đoạn 1954-1964, đô thị Vinh ảnh hưởng lối quy hoạch và kiến trúc đô thị của cả Trung Quốc, Liên Xô. “Đặc biệt, ngày 01/5/1974, công cuộc tái thiết lại thành phố Vinh chính thức được bắt đầu với sự hỗ trợ của các kỹ sư đến từ Cộng hoà Dân chủ Đức. Đây chính là nguyên nhân sâu xa để thành phố Vinh ngày nay có được dáng dấp của kiến trúc và quy hoạch, không gian đô thị của một thành phố hiện đại theo kiểu của châu Âu cuối thế kỷ XX” (Nguyễn Quang Hồng, 2019, tr. 344).

Trong khi đó, không gian đô thị Hà Tĩnh lại ít chịu ảnh hưởng của lối kiến trúc từ nước ngoài. Hơn nữa, qua các giai đoạn lịch sử khác nhau, tuy “tỉnh thành Hà Tĩnh có mở mang thêm rộng, phố xá đông đúc, dân cư trù mật nhưng xa các ga xe lửa, cho nên sự giao thông về thương mại chưa được phát đạt cho lắm” (Trần Kính, 1938, tr. 22). Đây là một trong những lý do khiến cho đô thị Hà Tĩnh chậm phát triển hơn so với các đô thị khác trong khu vực Bắc Trung Bộ cũng như của Việt Nam.

Thứ năm, quá trình phát triển không gian đô thị thành phố Hà Tĩnh phát sinh nhiều bất cập, hạn chế. Đến năm 2019, khi trở thành đô thị loại II trực thuộc tỉnh, thành phố Hà Tĩnh vẫn là một đô thị nhỏ so với các thành phố trong khu vực, không gian phát triển chưa tương xứng, chưa gắn kết được với các địa phương/huyện thị lân cận (Thạch Hà, Cẩm Xuyên, Lộc Hà). Trong quá trình xây dựng, nhiều nút thắt, yếu kém về phát triển hạ tầng, quản lý đô thị đã tồn tại lâu nay vẫn chậm được giải quyết; hạ tầng cơ sở thiếu đồng bộ. Trong không gian đô thị của thành phố Hà Tĩnh chưa có sự hài hòa chung, chưa có đủ tiềm lực để phủ kín các quy hoạch chi tiết đến từng vùng, thậm chí trong một khu vực có nhiều quy hoạch chồng chéo nhau. Điều này dẫn tới tình trạng bất cập trong tuân thủ các quy định của pháp luật về quản lý xây dựng nhà ở; tình trạng ngập lụt ở nhiều khu vực trong

thành phố còn trầm trọng; một số hạng mục quy hoạch như nghĩa trang thành phố bố trí chưa hợp lý dẫn tới đô thị bị chia cắt.

3. Kết luận

Như vậy, từ năm 1831 đến năm 2019, quá trình phát triển của tỉnh lỵ Hà Tĩnh và vai trò của nó đối với tỉnh có sự khác nhau ở mỗi thời kỳ. Tỉnh lỵ Hà Tĩnh với vai trò chỉ là nơi đặt trụ sở chính quyền tỉnh dần trở thành một đơn vị hành chính trực thuộc tỉnh và sau này là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội của tỉnh Hà Tĩnh. Đến nay, trên nhiều phương diện và lĩnh vực, thành phố Hà Tĩnh đã đạt được những kết quả nhất định: Kinh tế có bước tăng trưởng tương đối rõ nét; cơ cấu chuyển dịch kinh tế của thành phố theo hướng tăng tỷ trọng trong các lĩnh vực công nghiệp - xây dựng và thương mại - dịch vụ, giảm tỷ trọng trong lĩnh vực nông nghiệp; thu hút nhiều dự án đầu tư. Cơ sở kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội của thành phố được quan tâm chỉnh trang, nâng cấp. Thành phố Hà Tĩnh ngày càng xứng đáng là trung tâm tỉnh lỵ của tỉnh Hà Tĩnh, là đô thị cấp vùng khu vực khu vực Bắc Trung Bộ, hỗ trợ cho sự phát triển của vùng liên tỉnh; là động lực chính thúc đẩy quan hệ quốc tế của tỉnh, đặc biệt với Lào, Đông Bắc Thái Lan.

Trong thời gian tới, thành phố Hà Tĩnh phấn đấu trở thành một đô thị có tốc độ tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững, có sự lan tỏa và trở thành một trong những đầu cầu thúc đẩy sự phát triển mạnh mẽ các khu vực khác trong toàn tỉnh, trở thành một trong những đô thị trung tâm kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội phát triển của vùng Bắc Trung Bộ. Để làm được điều đó, thành phố Hà Tĩnh cần quy hoạch hạ tầng đồng bộ, từng bước hiện đại; điều chỉnh quy hoạch chung để mở rộng không gian đô thị phù hợp; huy động tối đa các nguồn lực để đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ. Về kinh tế, thành phố cần đổi mới mô hình tăng trưởng kinh tế dựa trên năng suất, áp dụng tiến bộ khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo; phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, nâng cao hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Văn hóa - xã hội cần được chú trọng theo hướng bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa địa phương, hướng tới tạo sức lan tỏa đến các địa phương trong vùng Bắc Trung Bộ và cả nước.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Hà Tĩnh (2015). *Lịch sử Đảng bộ Thành phố Hà Tĩnh (1930 - 2000)*. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia Sự thật.
- Ban Chỉ huy Quân sự tỉnh Hà Tĩnh (1998). *Hà Tĩnh 30 năm kháng chiến*.
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Hà Tĩnh (2021). *Hà Tĩnh 30 năm đổi mới và phát triển (1991-2021)*.
- Đặng Duy Báu (chủ biên) (2000). *Lịch sử Hà Tĩnh tập I*. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia.
- Đặng Duy Báu (chủ biên) (2001). *Lịch sử Hà Tĩnh tập II*. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia.
- Cục Thống kê tỉnh Hà Tĩnh (2022). *Niên giám thống kê tỉnh Hà Tĩnh 2021*. Hà Nội: NXB Thống kê.
- Nguyễn Quang Hồng (2019). *Đô thị Vinh từ năm 1804 đến năm 1974*. Nghệ An: NXB Đại học Vinh.

Trần Kính (Độc học) (1938). *Địa dư tỉnh Hà Tĩnh*. NXB Hà Nội.

Thái Văn Sinh (2014). *Địa danh Hà Tĩnh tập 1: Địa danh hành chính 1945-2013*. Nghệ An: NXB Đại học Vinh.

Thành ủy, Hội đồng Nhân dân, Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Tĩnh (2022). *Thành phố Hà Tĩnh theo dòng lịch sử*, Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia - Sự thật.

Quốc hội khóa VIII (1991). *Nghị quyết ngày 12/8/1991 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam về việc điều chỉnh địa giới hành chính một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương*.

ABSTRACT

THE FOUNDATION, DEVELOPMENT, ROLE OF HA TINH PROVINCE CAPITAL FOR HA TINH PROVINCE FROM 1831 TO 2019

Mai Thi Thanh Nga¹, Nguyen Thi Nga²

¹*History Department, School of Education, Vinh University, Nghe An province, Vietnam*

²*Department of Culture, Sports and Tourism, Ha Tinh province, Vietnam*

Received on 05/9/2023, accepted for publication on 12/9/2023

Along with the establishment of Ha Tinh province in 1831, the space of Ha Tinh provincial capital was gradually formed. Experiencing many historical upheavals, the provincial capital of Ha Tinh province has many changes from function, geographical space to infrastructure, population size, socio-economic development speed. The article focuses on restoring the spatial variation of Ha Tinh urban area from 1831 to 2019, thereby pointing out the role of Ha Tinh provincial capital in Ha Tinh province in different aspects.

Keywords: Urban; town; city; provincial capital; Ha Tinh province.